

ĐIỂM THI

Lớp: Trung cấp lý luận chính trị khóa 29

Phần A.VII - Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngày thi: 18/02/2025

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bảng chữ			Số	Bảng chữ
1	Mã Minh Anh	7,25	Bảy phẩy hai năm	27	Nông Thị Hồng Lam	8,00	Tám
2	Dương Hoàng Ánh	7,75	Bảy phẩy bảy năm	28	Đình Thị Mỹ Lệ	8,00	Tám
3	Hoàng Nguyệt Ánh	7,50	Bảy phẩy năm	29	Nông Thị Ngọc Linh	8,00	Tám
4	Nông Thị Cúc	8,50	Tám phẩy năm	30	Lý Thị Kiều Loan	7,50	Bảy phẩy năm
5	Nông Văn Cương	7,00	Bảy	31	Triệu Thị Mai	7,50	Bảy phẩy năm
6	Hoàng Văn Cường	7,50	Bảy phẩy năm	32	Hoàng Văn May	7,50	Bảy phẩy năm
7	Hoàng Thị Chi	8,00	Tám	33	Hoàng Văn Minh	7,00	Bảy
8	Trương Thị Ngọc Duyệt	8,00	Tám	34	Mạc Văn Minh	7,50	Bảy phẩy năm
9	Vi Văn Dưỡng	8,25	Tám phẩy hai năm	35	Triệu Thị Mỹ Nương	7,75	Bảy phẩy bảy năm
10	Nguyễn Thu Diệp	8,00	Tám	36	Đàm Thị Như Ngọc	8,00	Tám
11	Ngôn Tuấn Đức	8,00	Tám	37	Hoàng Khánh Nguyên	8,00	Tám
12	Lý Văn Giáo	7,25	Bảy phẩy hai năm	38	Đoàn Thị Ái Nhi	7,75	Bảy phẩy bảy năm
13	Triệu Hồng Hạnh	8,00	Tám	39	Nông Thị Sầm	7,75	Bảy phẩy bảy năm
14	Nguyễn Thu Hằng	7,50	Bảy phẩy năm	40	Nông Thị Tâm	8,00	Tám
15	Nông Thị Hiền	8,00	Tám	41	Sầm Đức Tâm	7,50	Bảy phẩy năm
16	Nông Thu Hiền	7,50	Bảy phẩy năm	42	Long Thị Tuyết	8,00	Tám
17	Phan Văn Hiếu	7,00	Bảy	43	Nguyễn Thị Thắm	8,25	Tám phẩy hai năm
18	Nông Tuyết Hoa	7,50	Bảy phẩy năm	44	Nông Trung Thông	8,00	Tám
19	Nông Thị Thu Hoài	8,00	Tám	45	Diêu Thị Hoài Thu	7,75	Bảy phẩy bảy năm
20	Bé Thị Hồng	7,75	Bảy phẩy bảy năm	46	Ma Văn Thuận	7,00	Bảy
21	Đình Mạnh Hùng	7,25	Bảy phẩy hai năm	47	Nông Quý Thương	8,00	Tám
22	Lê Huy	8,00	Tám	48	Lục Thị Thu Trang	7,75	Bảy phẩy bảy năm

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	Bằng chữ			Số	Bằng chữ
23	Chu Thị Thu Hương	8,00	Tám	49	Ninh Văn Vũ	7,50	Bảy phẩy năm
24	Trần Thị Thu Hương	7,50	Bảy phẩy năm	50	Hà Trúc Vy	8,25	Tám phẩy hai năm
25	Vũ Thị Hương	8,25	Tám phẩy hai năm	51	Phan Thị Huệ (TCLLCT K28)	7,75	Bảy phẩy bảy năm
26	Lương Thúy Kiều	7,50	Bảy phẩy năm	52	La Thị May (TCLLCT K28)	8,25	Tám phẩy hai năm

Điểm 7,00: 04 điểm; Điểm 7,25: 03 điểm; Điểm 7,50: 13 điểm; Điểm 7,75: 08 điểm; Điểm 8,00: 18 điểm; Điểm 8,25: 05 điểm; Điểm 8,50: 01 điểm./.

GHI ĐIỂM

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**

HIỆU TRƯỞNG





Vũ Hồng Vân

Đoàn Thị Vân Thuý

Trịnh Thị Ánh Hoa